SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THPT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NGUYỄN TẤT THÀNH**

Số: 32/BC-THPTNTT *ĐăkR’Lấp, ngày 25 tháng 5 năm 2022*

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021-2022**

Thực hiện Công văn số 1407/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 684/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn tổng kết năm học 2021-2022. Trường THPT Nguyễn Tất Thành báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

**Phần I:**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

**I-Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia:**

***1-Phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên:***

a-Về phát triển quy mô trường, lớp, học sinh:

Kết thúc năm học 2021-2022 nhà trường có 22 lớp gồm 861 học sinh, trong đó:

-Khối 10 có 8 lớp với 283 học sinh;

-Khối 11 có 7 lớp với 294 học sinh;

-Khối 12 có 7 lớp với 284 học sinh.

So với năm học 2020-2021 tổng số lớp không thay đổi, số học sinh giảm 24 học sinh.

b-Về phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường gồm có 60 người. Trong đó:

-Lãnh đạo nhà trường: 03 người (01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng);

-Giáo viên: 50 người;

-Nhân viên: 05 người;

-Hợp đồng 68 có chỉ tiêu giao đầu năm: 01 người (bảo vệ);

-Hợp đồng thỏa thuận: 01 người (bảo vệ và phục vụ).

So với năm học 2020-2021, tổng biên chế không thay đổi nhưng có giảm 01 Phó Hiệu trưởng chuyển sang làm giáo viên.

***2-Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:***

*2.1.Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2020-2021:*

Ngay từ đầu năm học 2021-2022, thông qua Hội nghị viên chức, người lao động nhà trường đã xây dựng Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường THPT Nguyễn Tất Thành năm học 2021-2022, được ban hành kèm theo Quyết định số 24b/QĐ-THPTNTT ngày 15 tháng 10 năm 2021, trong quy chế nhà trường đã quy định cụ thể việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học sao cho có hiệu quả nhất. Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 06c/KH-THPTNTT, ngày 15 tháng 8 năm 2021, về việc Quản lý cơ sở vật chất, tài sản năm học 2021-2022.

Thực hiện việc huy động các nguồn lực và tiết kiệm chi, trong năm học 2021-2022 nhà trường đã đầu tư cơ sở vật chất với các nội dung cụ thể sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung đầu tư | Số kinh phí đầu tư | Nguồn đầu tư | Ghi chú |
| 01 | Mua 10 bộ máy tính trang bị phòng học Tin học của học sinh | 80.000.000 đ | Tài trợ |  |
| 02 | Đầu tư hệ thống PCCC | 48.000.000 đ | Tài trợ |  |
| 03 | Đầu tư hệ thống xử lý rác thải | 70.000.000 đ | Tài trợ |  |
| 04 | Hệ thống mương thoát nước | 150.000.000 đ | Tài trợ |  |
| 05 | Sữa chữa bàn ghế học sinh | 90.000.000 đ | Ngân sách NN |  |
| 06 | Mua phần mềm dạy học trực tuyến | 59.400.000 đ | Ngân sách NN |  |
| 07 | Đầu tư hệ thống thiết bị dạy học trực tuyến | 7.150.000 đ | Ngân sách NN |  |
| 08 | Mua phần mềm đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến | 22.500.000 đ | Ngân sách NN |  |
|  | Tổng cộng: | 527.050.000 đ |  |  |

Ngoài ra, nhà trường đã mua sắm thêm các đầu sách trang bị cho thư viện, mua sắm thiết bị, hóa chất phục vụ cho hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

Nhà trường luôn quan tâm đến việc cải tạo cảnh quan môi trường, để xây dựng nhà trường luôn đảm bảo xanh-sạch-đẹp, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn thực sự để thu hút học sinh đến trường. Trong Ngày Hội trồng cây nhớ ơn Bác 19/5/2022, nhà trường đã tiến hành trồng trên 170 cây xanh đảm bảo chất lượng.

Trong kế hoạch năm học, nhà trường đã có các biện pháp để yêu cầu các tổ chuyên môn thực hiện việc sử dụng thiết bị giáo dục, dồ dùng dạy học, khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo việc dạy học của nhà trường có chất lượng.

Nhà trường đã tổ chức các đợt kiểm tra đối với việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sữa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học của nhà trường đảm bảo cho việc dạy học có chất lượng.

Nhà trường đã quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất, để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với việc tổ chức các hoạt động trãi nghiệm nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh về tình cảm, đạo đức, thể chất, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cho học sinh.

*2.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:*

-Hiện nay, về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, nhà trường vẫn đang còn thiếu nhiều so với quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

-Nguyên nhân: do kinh phí của nhà trường quá ít so với nhu cầu thực tế, vì vậy không thể đầu tư đáp ứng yêu cầu.

***2-Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:***

Nhà trường đã có kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trong năm 2022 nhà trường đăng ký kiểm định chất lượng đồng thời với đánh giá trường chuẩn quốc gia. Nhà trường đã triển khai thực hiện Quyết định số 886/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về việc ban hành Kế hoạch xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đạt chuẩn quốc gia đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Nhà trường đang tập trung đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia. Trong thời gian qua, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên tiến độ hoàn thiện cơ sở vật chất, hồ sơ kiểm định có phần bị chậm trễ. Hiện nay nhà trường đang hoàn thiện hồ sơ để báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

**II-Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học:**

1-Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt với năm học 2020-2021):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Tổng số học sinh | Tốt | | Khá | | Trung bình | | Yếu | |
| Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 2020-2021 | 885 | 786 | 88,81% | 88 | 09,95% | 10 | 01,13% | 01 | 00,11% |
| 2021-2022 | 861 | 718 | 83,39% | 121 | 13,91% | 21 | 02,41% | 01 | 00,12% |
| So sánh | Giảm 24 HS | Giảm 68 HS | Giảm 5,42% | Tăng 33 HS | Tăng 3,97% | Tăng 11 HS | 1,28% | 00 | 00 |

2-Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi với năm học 2020-2021):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Tổng số học sinh | Giỏi | | Khá | | Trung bình | | Yếu | | Kém | |
| Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 2020-2021 | 885 | 119 | 13,45% | 412 | 46,55% | 323 | 36,50% | 31 | 03,50% | 00 | 00% |
| 2021-2022 | 861 | 144 | 16,72% | 376 | 43,67% | 298 | 34,61% | 43 | 05,00% | 00 | 00% |
| So sánh | Giảm 24 HS | Tăng 25 HS | Tăng 3,27% | Giảm 36 HS | Giảm 2,88% | Giảm 25 HS | Giảm 1,89% | Tăng 12 HS | Tăng 1,50% | 00 | 00% |

3-Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (chú ý rà soát đánh giá chất lượng dạy học trực tuyến):

3.1.Tình hình và kết quả triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017, về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

-Thực hiện tinh thần của Công văn số 5842/BGDĐT-VP, ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trước khi vào năm học nhà trường tiếp tục rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; không dạy những nội dung, bài tập, câu hỏi trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tuyệt đối không dạy những nội dung ngoài sách giáo khoa.

-Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn. Từ đó, xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

3.2.Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của địa phương:

-Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

-Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

-Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Tuyệt đối không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

-Chú trọng các biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích, tạo động lực cho giáo viên tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

-Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/ nhóm chuyên môn dựa trên nghien cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả hoc jtaapj, rèn luyện của học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Tăng cường các hoạt động trao đổi, chia sẽ kinh nghiệm về xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thông qua hội nghị, hội thảo, học tập, giao lưu giữa các nhà trường.

3.3.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

-Việc thực hiện đầu tư xây dựng các bài học tích hợp chưa được giáo viên thực hiện đồng đều giữa các tổ/ nhóm chuyên môn, số lượng thực hiẹn còn ít.

-Nguyên nhân: giáo viên còn giữ thói quen việc thực hiện giảng dạy theo hình thức truyền thống, sử dụng sẵn phân phối chương trình đã có, không thích nghiên cứu, đầu tư xây dựng các bài học tích hợp vì phải mất nhiều thời gian.

3.4-Về chất lượng dạy học trực tuyến:

-Trong năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhà trường có nhiều đợt học sinh phải chuyển sang học tập trực tuyến. Nhà trường tích cực quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện tốt nhất hoạt động dạy học trực tuyến. Nhà trường chủ động, tăng cường đầu tư trang thiết bị để phục vụ giáo viên dạy học trực tuyến. Thay đổi, điều chỉnh các phân mềm dạy học để đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho học sinh. Tuy nhiên, chất lượng thực tế của dạy học trực tuyến còn thấp so với mong muốn của nhà trường. Nguyên nhân do một số học sinh chưa được trang bị thiết bị học tập đảm bảo yêu cầu, học sinh ở những vùng sâu, vùng xa hệ thống mạng yếu không đảm bảo đường truyền; bên cạnh đó một số học sinh ý thức chưa cao, lợi dụng hình thức học trực tuyến để đối phó với giáo viên không tham học thực chất.

-Sau khi tình hình dịch bệnh cơ bản trở lại ổn định, nhà trường đã có kế hoạch tăng cường thời lượng ôn tập giúp các em nắm lại những phần kiến thức bị hổng trong quá trình học trực tuyến, đặc biệt là hoc sinh khối lớp 12.

4-Tình hình và kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”, kế hoạch số 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Đăk Nông:

4.1.Giải pháp triển khai giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau THPT:

Thực hiện Quyết định số 1094/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, nhà trường đã triển khai thực hiện Chương trình giáo dục hướng nghiệp lớp 10, lớp 11, lớp 12 trong nhà trường, với thời lượng 9 tiết/lớp/năm học. Việc triển khai giảng dạy hoạt động hoạt động giáo dục hướng nghiệp đã có tác động tích cực đến việc định hướng nghề nghiệp của học sinh khối lớp 12 của nhà trường.

Nhà trường đã quan tâm, chú trọng đến việc đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp tích hợp trong chương trình các môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ- toán (giáo dục STEM) phù hợp với xu hướng phát triển ngành nghề ở địa phương.

4.2.Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2020-2021(có số liệu và tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm không vào THPT và BTTHPT; học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm không đi học đại học, cao đẳng):

Học sinh nhà trường tốt nghiệp THPT vào đại học, cao đẳng năm qua chiếm tỉ lệ 61%; trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề chiếm tỉ lệ khoảng 12%; só học sinh đi học nghề tự do bên ngoài khoảng 7%; số học sinh tham gia lao động sản xuất chiếm khoảng 20%.

4.3.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

-Đa số học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đều có tâm lý muốn vào học một trường đại học nào đó, vì vậy công tác hướng nghiệp, huy động học sinh đi học tại các trường cao đẳng, trung cấp nghề còn gặp nhiều khó khăn, chiếm tỉ lệ thấp.

-Nguyên nhân: Học sinh chưa có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về nghề nghiệp tương lai, thích theo số đông với bạn bè không đánh giá được năng lực, sở trường và ý thích của mình. Một bộ phận gia đình học sinh có điều kiện kinh tế còn nhièu khó khăn, nên sau khi tốt nghiệp các em không đi học tiếp mà trở về gia đình tham gia lao động phổ thông để nuôi sống bản thân và gia đình.

5-Tổ chức dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học:

5.1.Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2020-2021:

Nhà trường đã triển khai thực hiện tương đói có hiệu quả việc nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ. Năm học 2021-2022 nhà trường chỉ dạy chương trình tiếng Anh 7 năm. Ngoài việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo tinh thần của Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng, nhà trường cũng yêu cầu nhóm trưởng chuyên môn bộ môn Tiếng Anh chỉ đạo và triẻn khai cụ thể việc thực hiện Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH, ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015. Nhà trường có thành lập câu lạc bộ tiếng Anh để học sinh có năng khiếu và nhu cầu tham gia sinh hoạt dưới sự hướng dẫn của giáo viên, để rèn luyện nâng cao kỹ năng học tập tiếng Anh của mình. Nhà trường có kế hoạch tổ chức thường xuyên bồi dưỡng cho đội tuyển học ính giỏi tiếng Anh để các em tham gia các cuộc thi có lien quan trong năm học. Với sự nỗ lực, cố gắng của thầy và trò, năm qua nhóm bộ môn tiếng Anh của trường đã có được một số thành tích cụ thể như sau:

-Có 04 học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh;

-Có 24 học sinh đạt giải trong cuộc thi tìm hiểu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông cấp tỉnh năm 2021 (bằng tiếng Anh);

-Có 12 học sinh đạt giải tại Cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp THPT tỉnh Đăk Nông, năm học 2021-2022;

-Có 01 giáo viên tiếng Anh đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

5.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

-Việc tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường trong năm qua không được thường xuyên theo kế hoạch; việc thực hiện tinh thần đổi mới phương pháp kiểm tra chưa đồng đều ở trong nhóm giáo viên tiếng Anh của nhà trường.

-Nguyên nhân: do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19; do một vài giáo viên chưa thật sự tích cực trong việc nghiên cứu thực hiẹn tinh thần của Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH nêu trên.

6-Thực hiện giáo dục STEM; thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trãi nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp:

6.1.Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2020-2021:

a-Thực hiện giáo dục STEM:

Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo liên quan đến hoạt động giáo dục STEM như: Công văn số 3089/BGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 1279/SGD ĐT-GDTrH-QLCL, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc triẻn khai thực hiện giáo dục STEM cấp THPT năm học 2021-2022.

Nhà trường xây dựng kế hoạch mỗi bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ xây dựng ít nhất 02 chủ đề dạy học theo hướng giáo dục STEM bám sát chương trình môn học cho một môn/khối lớp. Theo đó, các bài học, hoạt động giáo dục Stem được triển khai ngay trong quá trình dạy học các môn học thành phần theo tiếp cận liên môn và 01 chủ đề hoạt động trãi nghiêm STEM tạo cơ hội cho học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống.

b-Tăng cường các biện pháp giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị cho học sinh:

Nhà trường đã triển khai Công văn số 3431/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên; Công văn số 4055/BGD ĐT-GDCTHSSV ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Công văn số 1833/SGDĐT-GDTXCTTT ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luạt cho học sinh.

Nhà trường chủ động phối hợp với các tổ chức Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM để tổ chức thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường các hoạt dộng ngoại khóa về giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rươu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng ứng xử với mọi người xung quanh từ trong gia đình đến ngoài xã hội.

c-Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trãi nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp:

Nhà trường đã tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trãi nghiệm nhằm mở ra cơ hội để các em được khám phá, tự hình thành, cũng cố kiến thức bài học, rèn luyện các kỹ năng và hình thành thái độ, hành vi đúng đắn. Đốivới các bộ môn xã hội, được tổ chức hoạt động trãi nghiệm đi tham quan các di tích lịch sử-văn hóa trên địa bàn.

Tiếp tục duy trì và phát triển các câu lạc bộ học tập (CLB Tiếng Anh; CLB STEM, CLB võ thuật…), các trò chơi dân gian, các đội tình nguyện tham gia các hoạt động thư viện, thiện nguyện, vệ sinh môi trường…, quy tụ những học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu có sự định hướng, dẫn dắt của giáo viên, nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với các thầy cô giáo và những người trưởng thành khác.

6.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

-Công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh của nhà trường còn lúng túng, bị động.

-Nguyên nhân là hiện nay công tác này chưa có chương trình giáo dục cụ thể mà chủ yếu do nhà trường tự xây dựng chương trình thực hiện dựa trên cơ sở hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

7-Quản lý việc dạy thêm, học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường:

7.1.Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2020-2021:

Trong năm qua do tình hình dịch bệnh nên nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm.

7.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

**III-Công tác triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới:**

1-Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và chuẩn bị triển khai chương trình lớp 10:

1.1.Kết quả đạt được:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch năm học 2022-2023, trong đó có nội dung triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 10; đã triển khai kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023, trong đó đã có kế hoạch phânchia các lớp để học sinh chọn lựa theo nhu cầu.

1.2.Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Nhà trường chưa triển khai được việc dạy học Âm nhạc, Mỹ thuật ngay tỏng năm học 2022-2023 vì chưa có giáo viên của các bộ môn này.

1.3.Đề xuất, kiến nghị:

Sở GDĐT sớm có kế hoạch bố trí giáo viên các bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc để nhà trường có thể triển khai vào năm học 2023-2024.

2-Công tác đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của nhà trường:

2.1.Kết quả đạt được:

Phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục của bậc học, nhiệm vụ của nhà trường, phù hợp vào định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và nguồn lực của nhà trường. Phát huy vai trò của Hội đồng trường và các tổ chức đoàn thể trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược phát triển nhà trường. Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai minh bạch các hoạt động tài chính nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về triển khai các hoạt dộng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên và về công tác quản lý điều hành của tổ chuyên môn. Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường và hồ sơ cá nhân theo đúng quy định hiện hành. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng. Phân công nhiệm vụ một cách chi tiết phù hợp với năng lực, sở trường công tác cho từng thành viên lãnh đạo nhà trường, chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và cấp trên về nhiệm vụ được phân công. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý tất cả các hoạt động trong nhà tường.

2.2.Đề xuất, kiến nghị:

Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đói với một số lĩnh vực nhà trường đang còn lúng túng. Nguyên nhân là đến nay, chưa có các văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ tài chính mới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ. Đề nghị Sở GD ĐT tổ chức các đợt tập huấn hướng dẫn cụ thể cho đội ngũ cán bộ quản lý nắm bắt được cụ thể hơn.

3-Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

3.1.Kết quả đạt được:

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã triển khai để cán bộ quảnl ý, giáo viên tham gia đày đủ các đợt bồi dưỡng các modul 1,2,3,4,5,9. Chủ động tổ chức cho giáo viên của nhà trường tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng bổ sung để nắm chắc yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn rà soát, sữa chữa, sắp xếp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học và lựa chọn sách giáo khoa để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; dự báo những thuận lợi, khó khăn và xây dựng những giải pháp khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.2.Tồn tại, hạn chế; Đề xuất, kiến nghị:

Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên hầu hết các đợt tập huấn, bồi dưỡng các modul đều sử dụng hình thức tập huán trực tuyến, vì vậy chất lượng bồi dưỡng cho giáo viên có phần bị hạn chế.

Sở cần tổ chức hội nghị trước khi bước vào năm học 2022-023 để nghe các trường báo cáo về những khó khăn, vướng mắc; trên cơ sở đó Sở có những định hướng tháo gỡ, giải quyết giúp cho cơ sở để việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của năm học 2022-2023 được thuận lợi hơn.

4-Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, có tính tham gia và dân chủ; đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả quả công nghệ thông tin trong quản lý, tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn:

4.1.Kết quả đạt được:

Tiếp tục thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 7 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về xây dựng mỗi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lố sống; giáo dục truyền thống văn hóa-lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ…Tổ chức thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”.

Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học đã được nhà trường xây dựng kế hoạch và thông qua hội nghị viên chức, các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm Kế họạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục. Đối với việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tập thể, cá nhân được giao chủ trì hoạt động nào xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức hoạt động đó, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu; nội dung, hình thức và chương trình tổ chức hoạt động; tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia; thời gian và địa điểm tổ chức; nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện.

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kỳ sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn.

4.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Việc tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn chưa đầy đủ theo kế hoạch đã xây dựng. Nguyên nhân do tình hình dịch bệnh phải thực hiện cách ly dài ngày, nhà trường phải tập trung triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến nên chưa tổ chức sinh hoạt đầy đủ như mong muốn.

**IV-Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý:**

1-Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý:

1.1.Kết quả đạt được:

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ dó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện và kỹ thuật dạy học để tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập, qua đó phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học.

Đã có giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, tăng cuòng sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh. Giáo viên luôn chú ý việc hướng dẫn học sinh tự học, dạy học phân hóa sát đối tượng, phù hợp với năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông bậc THPT.

Nhà trường yêu cầu giáo viên sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tài liệu, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu trong đổi mới thi THPT quốc gia.

1.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Trong năm qua do thời gian học trực tuyến nhiều nên việc vận dụng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường chưa đạt được như mong muốn, cơ bản chỉ đáp ứng dạy đủ chương trình cho học sinh.

2-Giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý:

2.1.Kết quả đạt được:

Nhà trường đã triển khai và yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về việc nâng cao tinh thần trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu nhằm xây dựng phát triển tỉnh Đăk Nông giàu mạnh.

Tiếp tục triền khai Công văn số 1852/SGDĐT-VP ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc tuyên truyền nội dung triển khai thực hiện văn hóa công vụ; Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục tỉnh Đăk Nông thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025.

Triển khai Kế hoạch số 64/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non và giáo viên các cơ sở mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hoạt động bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và cán bộ quản lý. Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên một cách liên tục, có hiệu quả thực chất.

Có kế hoạch xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tổ trưởng, phó tổ trưởng chuyên môn trở thành những giáo viên cốt cán bộ môn của trường, của Sở. Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức tập huấn các nội dung về chuyên môn đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.2.Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Tình hình giáo viên đăng ký tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn như thạc sỹ, tiến sỹ còn rất hạn chế. Nguyên nhân là đa số đời sống giáo viên đang còn gặp nhiều khó khăn, sự hỗ trợ của nhà nước, của nhà trường còn khiêm tốn về mặt kinh phí nên khó động viên giáo viên tham gia các lớp đào tạo sau đại học.

V-Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

1-Kết quả đạt được:

Nhà trường vẫn tiếp tục triển khia đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT tỏng quản lý và hỗ trợ các hoạt động giáo dục, dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đến năm 2020”. Nhà trường đã triển khai các ứng dụng CNTT vào trong hoạt động quản lý và điều hành như: Phần mềm quản lý văn bản điều hành liên thông, phần mềm thư viện điện tử, phần mềm kế toán và quản lý tài chính nhà trường, phần mềm quản lý văn bằng chứng chỉ, phàn mềm khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Nhà trường đã có trang Web riêng. Triển khai hoàn thiện dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu toàn ngành để phục vụ công tác quản lý và điều hành, cập nhật đầy đủ, chính xác số liệu trên hệ thống báo cáo trực tuyến tại địa chỉ <http://csdl.mót.gov.vn>; thực hiện báo cáo thống kê đúng quy định.

2-Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Hạ tầng công nghệ thông tin hiện nay đang xống cấp, một số thiết bị, máy tính không đáp ứng được nhu cầu hiện nay do đã cũ kỹ. Nguyên nhân là kinh phí chi cho duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp, mua sắm trang bị thiết bị phòng máy vi tính, phòng dạy học có ứng dụng CNTT còn hạn chế.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giáo dục và quản lý dièu hành của một số giáo viên và cán bộ quản lý còn hạn chế, chưa tích cực tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ ứng dụng CNTT đáp ứng nhu cầu cao trong thời đại phát triển của Internet và khoa học kỹ thuật.

**Phần II:**

**ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**I-Đánh giá chung:**

Năm học 2021-2022 nhà trường chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình dịch bệnh, thời gian thực hiện dạy học trực tuyến chiếm tỉ lệ tương đối nhiều. Vì vậy, phàn nào có ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục nói chung, chất lượng của hoạt động dạy và học nói riêng. Tuy nhiên, nhìn chung cơ bản nhà trường đã hoàn thành “mục tiêu kép”, là vừa phải đảm bảo chất lượng giáo dục vừa phải đảm bảo việc phòng, chống dịch Covid-19.

Nhà trường đã luôn quan tâm, chủ động tăng cường chỉ đạo, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường phát huy sự chủ động, tích cực học tập của học sinh, phát triẻn năng lực và phẩm chất người học. Tăng cường trách nhiệm của giáo viên, trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, của Hiệu trưởng nhà trường đối với chất lượng giáo dục của từng học sinh, đối với viêcj duy trì sỹ số trong năm học.

Đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới, nâng cao chất lượng cải cách hành chính trong nhà trường, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo giảm thủ tục, hồ sơ, giảm thời gian, chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng dịch vụ công giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai theo quy định, tạo điều kiện để cha mẹ học sinh và toàn xã hội tham gia giám sát chất lượng giáo dục của nhà trường. Tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng trên cơ sở kết quả tự đánh giá; tích cực đưa hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của nhà tường trở thành hoạt động chuyên môn chủ yếu trong quản lý nhà trường.

Nhà trường cũng đã thường xuyên quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần, vật chất của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động. Phát huy mạnh mẽ việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, tôn trọng, lắng nghe mọi ý kiến đóng góp, xây dựng của mọi thành viên trong nhà trường. Lãnh đạo nhà trường là hạt nhân xây dựng mối đoàn kết vững mạnh trong nội bộ nhà trường. Tuyên truyền, động viên để mọi thành viên của nhà trường đều đồng tâm hiệp lực chăm lo, phấn đấu góp phần công sức của mình trong việc xây dựng nhà trường ngày càng không ngừng phát triển.

**II-Kiến nghị, đề xuất:**

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo sớm có giải pháp để bổ sung giáo viên các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật để nhà trường có thể đưa vào giảng dạy các bộ môn này từ năm học sau.

***Nơi nhận***: **HIỆU TRƯỞNG**

-P.GDTrH Sở GDĐT (b/c);

-Lãnh đạo nhà trường;

-Các tổ CM;

-Chi bộ;

-Công đoàn;

-Đoàn TN;

-Lưu VT. Hoàng Ngọc Tránh